

Bản án số: **166/2023/HSST**
Ngày 24/07/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Thị Hồng Lý**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Thông**.

2. Ông **Trương Công Tráng**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Chí Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Phương Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/HSST ngày 31 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

TRƯƠNG THANH H, giới tính: Nam; sinh năm 1998, tại Quảng Trị; Nơi ĐKKTT: thôn Hậu Trường, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trương Thanh H và bà Võ Thị T, chưa có vợ con; theo danh chỉ bản số 0297 ngày 01/04/2023 tại Công an quận H, thành phố Hà Nội tiền sự: không, tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 153/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận P, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 100.000.000 đồng, về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” (chưa chấp hành bản án); Ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/03/2023 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh **Nguyễn Minh K**, sinh năm 2000.

Nơi ĐKKTT: xóm Ngọc Lâm, xã Linh Sơn, thành phố N, tỉnh N.

Hiện trú tại: phòng 44A1, tòa CT3, chung cư The Pride, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị **Đào Thị P**, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: thôn Quang Trung, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2. Bà **Bùi Thị N**, sinh năm 1975.

Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Hiện trú tại: Phòng 301, Chung cư Minh Nguyên Long, đường T 17, phường T, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TRƯỜNG THANH H và anh Nguyễn Minh K là đồng nghiệp và cùng sinh sống ở tại phòng 44A1, tòa CT3, chung cư The Pride, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, Hoàng nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09 của anh Nguyễn Minh K để đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Thực hiện ý định trên, khoảng 12 giờ ngày 16/03/2023, Hoàng đang ở một mình tại phòng 44A1, tòa CT3 The Pride nên đã vào phòng ngủ, lấy thẻ gửi xe và chìa khóa chiếc xe máy Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09 trong túi áo khoác của anh K và vào phòng làm việc lấy đăng ký của chiếc xe trên mang tên Nguyễn Minh K trong ví của anh K, cất vào trong túi áo của mình. Sau khi lấy được chìa khóa, thẻ gửi xe và đăng ký xe, Hoàng đi xuống tầng hầm của tòa CT3, chung cư The Pride lấy chiếc xe máy BKS: 20B2-411.09 của anh K, một mình điều khiển xe đi ra khu vực soát vé. Tại đây, Hoàng đưa thẻ gửi xe trên (loại vé tháng) cho nhân viên soát vé là ông Nguyễn Văn Quyết (sinh năm: 1967, HKTT: Thôn Nội, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội) để quét thẻ. Sau khi quét thẻ, ông Quyết kiểm tra thông tin xe thấy trùng khớp nên đã đưa lại thẻ gửi xe cho Hoàng và đồng ý cho Hoàng điều khiển xe đi ra khỏi hầm gửi xe. Hoàng điều khiển chiếc xe máy trên đi đến cửa hàng cầm đồ “Lịch Sự” tại địa chỉ: Số 169 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận H, thành phố Hà Nội của chị Đào Thị P để cầm cố lấy số tiền 65.000.000 đồng. Hoàng đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Thẻ gửi xe Hoàng đem về phòng 44A1, tòa CT3 The Pride để trong nhà vệ sinh.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh K phát hiện bị mất chìa khóa và đăng ký xe máy BKS: 20B2-411.09, còn thẻ gửi xe thì tìm thấy trong nhà vệ sinh. Anh K xuống hầm chung cư tìm chiếc xe máy BKS: 20B2-411.09 của

mình thì không thấy xe trong hầm. Lúc này, do sợ bị anh K phát hiện nên Hoàng đã hẹn anh K tại tầng 1 của tòa nhà để nói chuyện và thừa nhận Hoàng đã trộm cắp chiếc xe máy trên của anh K đem đi cầm cố tại số 169 Phùng Hưng, phường Phúc La lấy số tiền 65.000.000 đồng. Hoàng xin anh K cho thời gian đến sáng thứ 7 ngày 18/3/2023 sẽ mang xe về trả cho anh K, anh K đồng ý. Đến ngày 17/3/2023, anh K yêu cầu Hoàng phải có giấy cầm cố xe, Hoàng đi ra cửa hàng cầm đồ “Lịch Sự”, bảo chị Phương viết cho Hoàng 01 giấy cầm cố chiếc xe máy Honda SH125i, BKS: 20B2-411.09, chị Phương đồng ý và lập “Hợp đồng cầm đồ” đưa cho Hoàng. Hoàng cầm hợp đồng trên đưa cho anh K. Sau đó, do không có khả năng chuộc lại xe, Hoàng hẹn anh K đến ngày 20/3/2023 sẽ mang xe về trả nhưng đến hạn Hoàng vẫn chưa trả lại xe máy cho anh K.

Ngày 22/3/2023, anh K đã có đơn trình báo sự việc trên đến Công an phường L, quận H đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Cùng ngày 22/3/2023, Hoàng đã đến Công an phường L xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của chị Đào Thị P: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09, số máy: 1014846, số khung: 011756 và 01 (một) đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09 mang tên Nguyễn Minh K.

- Thu giữ của anh Nguyễn Minh K: 01 (một) hợp đồng cầm đồ, mã giao dịch: CD-19613 (bản photo); 01 thẻ gửi xe.

- Thu giữ của TRƯỞNG THANH H: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51 cùng ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận H, kết luận: Giá trị của 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09, số máy: 1014846, số khung: 011756 tại thời điểm định giá là **75.000.000 đồng**.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKS-HĐ ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo TRƯỞNG THANH H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo TRƯỞNG THANH H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng theo điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: TRƯỞNG THANH H từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, người bị hại là anh Nguyễn Minh K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Thị P đã được gia đình bị can TRƯỞNG THANH H bồi thường số tiền 65.000.000 đồng. Anh K, chị Phương không yêu cầu TRƯỞNG THANH H bồi thường gì về phần dân sự nữa, nên không xét trong vụ án này.

* *Về xử lý tang vật:*

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của TRƯỞNG THANH H. Quá trình điều tra đã làm rõ được là tài sản của Hoàng không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại bị cáo Hoàng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo TRƯỞNG THANH H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 16/03/2023, tại phòng 44A1, tòa CT3, chung cư The Pride, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, TRƯỞNG THANH H đã có hành vi lén lút lấy thẻ gửi xe, chìa khóa và đăng ký xe máy của anh Nguyễn Minh K xong đi xuống tầng hầm của tòa CT3, chung cư The Pride, chiếm đoạt của anh K 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09 trị giá **75.000.000 đồng**, sau đó, đem xe đến phường Phúc La, quận H cầm cố cho Đào Thị P lấy số tiền 65.000.000 đồng, Hoàng đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Quá trình thực hiện

tội phạm bị cáo Hoàng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại trị giá 75.000.000 đồng, là trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173, vì vậy TRƯỜNG THANH H bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: nhân thân bị cáo Hoàng có 01 tiền án chưa được xóa, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi vụ án bị phát hiện bị cáo đã ra cơ quan điều tra để đầu thú; tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa bị cáo đã khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện tác động đến gia đình mình để gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Mặt khác, bị cáo Hoàng còn có bố đẻ là ông Trương Thanh Huân đã có thời gian phục vụ trong quân đội, làm nghĩa vụ quốc tế tại nước bạn Lào được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7]. Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 153/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận P, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt TRƯỜNG THANH H 100.000.000 đồng, về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”, bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa thi hành. Nhưng do hình phạt của Tòa án nhân dân quận P, thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên đối với bị cáo Hoàng phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt trong vụ án này.

[8]. Về hình phạt bổ sung: là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Song do bị cáo không có việc làm ổn định và không có

điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng.

[9]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Minh K chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09. Sau khi nhận lại tài sản anh Nguyễn Minh K không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, nên không xét trong vụ án này.

Đối với số tiền 65.000.000 đồng mà chị Đào Thị P đã cho Hoàng vay khi nhận cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 20B2-411.09. Quá trình điều tra gia đình bị cáo Hoàng bồi thường trả lại chị Phương số tiền 65.000.000 đồng, chị Phương đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, nên không xét trong vụ án này.

Đối với số tiền 65.000.000 đồng mà Bùi Thị N đã bồi thường cho chị Phương thay cho bị cáo Hoàng, tại phiên tòa chị Nghĩa trình bày chị là chị họ của Hoàng, chị không yêu cầu bị cáo Hoàng phải trả lại chị số tiền này nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng. Quá trình điều tra đã làm rõ được là tài sản của Hoàng không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại bị cáo Hoàng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo TRƯƠNG THANH H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: TRƯƠNG THANH H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/03/2023.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106; khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

*** Về xử lý vật chứng:**

- Trả lại bị cáo TRƯƠNG THANH H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 màu đen, đã qua sử dụng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/07/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Nội).

*** Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo TRƯƠNG THANH H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh Nguyễn Minh K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an quận H;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Hồng Lý